

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**BAN DÂN TỘC – SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI –
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH
XÃ HỘI THÀNH PHỐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **80** /HDLT-BDT-SLĐTBXH-NHCS Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **16** tháng **9** năm 2019

HƯỚNG DẪN LIÊN TỊCH
**Về việc thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất cho đồng bào dân tộc thiểu số
có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách cho vay ưu đãi và bổ sung nguồn vốn cho vay trong Chương trình giảm nghèo bền vững thành phố giai đoạn 2019-2020;

Căn cứ Quyết định số 140/2006/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Xóa đói giảm nghèo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2904/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Đề án chính sách hỗ trợ lãi suất cho đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 1524/KH-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững của thành phố trong 02 năm 2019 – 2020;

Căn cứ Công văn số 167/BCĐCTGNBV ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ban Chỉ đạo Chương trình giảm nghèo bền vững về triển khai thực hiện chính sách cho vay ưu đãi trong Chương trình giảm nghèo bền vững thành phố giai đoạn 2019-2020 theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố,

Nay, Ban Dân tộc, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất cho đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

1. Đối tượng được hỗ trợ:

- Là lao động người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo của thành phố theo từng giai đoạn.

- Là lao động người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo thành phố.

2. Nguyên tắc hỗ trợ:

Người vay vốn được hỗ trợ bù lãi vay phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Sử dụng vốn đúng mục đích xin vay.

- Hoàn trả nợ và lãi vốn vay đúng thời hạn đã thoả thuận.

- Khoản dư nợ được hỗ trợ bù lãi vay thuộc loại nợ trong hạn.

- Không thực hiện bù lãi vay cho những khoản vay quá hạn.

3. Điều kiện để được hỗ trợ:

- Người vay phải có tên trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo (có mã số), hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo thành phố được Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn xác nhận trên danh sách đề nghị vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội (Mẫu số 03/TD).

- Người vay không phải thế chấp tài sản và được miễn các lệ phí làm thủ tục vay vốn, nhưng phải là thành viên của Tổ tiết kiệm và vay vốn (Tổ TK&VV), được Tổ TK&VV bình xét, lập thành danh sách đề nghị vay vốn có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn về đối tượng vay vốn. Việc bình xét cho vay có sự tham gia của đại diện khu phố (ấp), Hội đoàn thể quản lý Tổ TK&VV.

- Chủ hộ hoặc một thành viên trong hộ gia đình là người đại diện của hộ gia đình chịu trách nhiệm trong mọi quan hệ với bên cho vay, là người trực tiếp ký nhận nợ, đồng thời tất cả các thành viên trong hộ gia đình đều có trách nhiệm trong việc trả nợ ngân hàng.

- Vay vốn từ quỹ Xóa đói giảm nghèo.

II. MỨC VAY, THỜI GIAN VAY, MỨC HỖ TRỢ, QUY TRÌNH HỖ TRỢ

1. Mức vay, thời gian vay:

Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số được vay từ nguồn Quỹ Xóa đói giảm nghèo của thành phố với mức vay và thời gian vay tùy theo mục đích sử dụng vốn vay và theo thỏa thuận giữa người vay và Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay, mức tối đa theo quy định hiện hành (hiện nay mức vay tối đa là 100 triệu đồng, thời gian vay tối đa đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo là 10 năm và 5 năm đối với hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo của thành phố).

2. Mức hỗ trợ bù lãi vay:

Lãi suất cho vay của quỹ Xóa đói giảm nghèo là 0.5%/tháng (6,0%/năm) và được ngân sách thành phố hỗ trợ cấp bù lãi suất 04%/năm, đối với các khoản vay trong hạn.

3. Quy trình, phương thức hỗ trợ bù lãi vay:

3.1. Đối với hộ vay vốn:

- Hàng tháng, hộ vay thực hiện đóng lãi định kỳ theo số tiền được in trên biên lai do Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay phát hành (theo mức lãi suất cho vay hiện hành). Lãi chưa thu của kỳ trước được chuyển sang kỳ hạn kế tiếp.

- Được nhận tiền cấp bù lãi suất qua tài khoản tiền gửi tiết kiệm mở tại Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay khi Ngân hàng Chính sách xã hội được thanh quyết toán kinh phí cấp bù từ Ban Dân tộc thành phố.

- Chứng từ chi trả đối với người vay được thể hiện tại bút toán giao dịch chuyển tiền vào tài khoản và sao kê chi tiết tài khoản tiền gửi của hộ vay.

3.2. Đối với Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh thành phố:

- Hàng năm trước ngày 31 tháng 10, Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh thành phố lập danh sách hộ vay thuộc đối tượng được hỗ trợ lãi suất (chốt số liệu tại thời điểm 30 tháng 9), trong đó nêu cụ thể đối tượng thụ hưởng, dư nợ, số tiền lãi đề nghị hỗ trợ của từng món vay.

- Căn cứ báo cáo của Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh thành phố, Ban Dân tộc thành phố chủ trì cuộc họp cùng các đơn vị có liên quan để thống nhất, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết toán số tiền hỗ trợ lãi suất theo quy định.

- Sau khi có văn bản quyết toán số tiền hỗ trợ lãi suất của từng hộ vay và nhận đủ số tiền được thanh toán từ Ban Dân tộc thành phố, Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh thành phố thực hiện hạch toán số tiền lãi được hỗ trợ lãi suất vào tài khoản tiền gửi của từng hộ vay hiện đang mở tại Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay.

4. Thời gian áp dụng: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

- Đối với những khoản vay trước 01/8/2019: được thực hiện cấp bù lãi vay từ ngày 01/8/2019 cho đến hết chu kỳ vay vốn của khoản vay, đảm bảo điều kiện và nguyên tắc hỗ trợ (trong thời gian thực hiện của Đề án).

- Đối với những khoản vay từ ngày 01/8/2019: được thực hiện cấp bù lãi vay từ thời điểm phát vay cho đến hết chu kỳ vay vốn của khoản vay, đảm bảo điều kiện và nguyên tắc hỗ trợ (trong thời gian thực hiện của Đề án).

III. NGUỒN KINH PHÍ CẤP BÙ

Kinh phí thực hiện cấp bù lãi suất chi từ nguồn kinh phí dự toán riêng của Ban Dân tộc thành phố được Ủy ban nhân dân thành phố duyệt hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc thành phố

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững thành phố), Sở Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh thành phố, các tổ chức đoàn thể và

Ủy ban nhân dân quận, huyện hướng dẫn và triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn thành phố.

- Hàng năm, căn cứ báo cáo thực hiện cho vay đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát chuẩn hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số của Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh thành phố, Ban Dân tộc thành phố xây dựng tờ trình hỗ trợ lãi vay trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kinh phí để được cấp hỗ trợ lãi vay.

- Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững thành phố), Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện khảo sát nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát chuẩn hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số trên địa bàn và lập dự toán kinh phí năm sau.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện giải ngân và thu hồi vốn theo đúng đối tượng của Đề án. Chịu trách nhiệm thực hiện thanh toán kinh phí hỗ trợ lãi suất cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố và thanh quyết toán với cơ quan tài chính theo đúng quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững thành phố)

- Phối hợp với Ban Dân tộc thành phố, Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn xác định đối tượng vay đúng theo quy định và giám sát việc giải ngân vốn.

- Triển khai, hướng dẫn và thông tin, tuyên truyền chính sách đến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát chuẩn hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số tại quận, huyện.

- Phối hợp Ban Dân tộc, Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện khảo sát nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát chuẩn hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số trên địa bàn.

3. Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

- Phối hợp với các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm quản lý, thu hồi vốn vay, lãi suất đúng đối tượng được hưởng chính sách.

- Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh thành phố chịu trách nhiệm về các số liệu báo cáo hỗ trợ lãi suất, hạch toán đúng số tiền được hỗ trợ cho hộ vay theo các quy định hiện hành.

- Thông tin kết quả giải ngân định kỳ hàng quý về cho Ban Dân tộc thành phố và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững thành phố) để phục vụ công tác quản lý.

- Phối hợp Ban Dân tộc, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững thành phố) hướng dẫn Ủy ban

nhân dân quận, huyện thực hiện khảo sát nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát chuẩn hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số tại quận, huyện.

4. Ủy ban nhân dân quận, huyện

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện xác nhận đối tượng thụ hưởng chính sách đang cư trú hợp pháp tại địa phương; khảo sát nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát chuẩn hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số trên địa bàn và tổng hợp gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững thành phố.

- Tổ chức triển khai, tuyên truyền rộng rãi đến người dân về chính sách hỗ trợ lãi suất cho đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, nhất là các đối tượng thuộc Đề án.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo, phản ánh bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Ban Dân tộc thành phố) để xem xét, sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn liên tịch cho phù hợp. /: *Th*

**BAN DÂN TỘC
THÀNH PHỐ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Tăng Cẩm Vinh

**SỞ LAO ĐỘNG-
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



TRẦN NGỌC SƠN

**NGÂN HÀNG CSXH
THÀNH PHỐ
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Văn Sơn

Nơi nhận: *Pz*

- TT.UBND/TP;
- VP.UBND/TP;
- Sở Tài chính;
- Ban Dân tộc;
- Sở LĐ-TB&XH;
- NHCSXH TP.HCM;
- UBND 24/Q-H;
- Lưu: VT, CSĐT, D.